TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày 09 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Liêm
2. Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Ngô Kiên Định – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 533/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn P, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29 tháng 9 năm 2002; Căn cước công dân số 089202002545; Nơi đăng ký thường trú: Khóm V, phường C, tỉnh A; Chỗ ở hiện nay: Khóm C, phường T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và bà Trần Ngọc Đ; Vợ, con: chưa có; Tiền án – Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại bản án số 100/2022 ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau (cũ) xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2023, chấp hành xong án phí ngày 12/10/2022;

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/QĐ-TA ngày 06/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau (cũ) áp dụng đưa vào cở sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 23/7/2025.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 09/01/2026 cho đến nay, tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Cà Mau.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 06/10/2025, ông Trần Minh C phát hiện đối tượng Trần Văn P đang trong thời hạn áp dụng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú có biểu hiện sử dụng ma túy nên đến Công an phường Tân Thành trình báo. Cùng ngày, Công an phường T tiến hành mời đối tượng Trần Văn P về trụ sở để thử ma túy. Kết quả P dương tính với chất ma túy. Công an phường Tân Thành đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của P niêm phong để gửi giám định.

Tại kết luận giám định độc chất số 1833/2569/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với mẫu nước tiểu của Trần Văn P: Có tìm thấy Amphetamin, Methamphetamin. Không tìm thấy các chất ma túy khác.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu; Không ý kiến tranh luận và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Trần Văn P là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của Chủ tịch UBND phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau, thời hạn quản lý 02 năm, kể từ ngày 03/9/2025 đến ngày 03/9/2027. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện, vào ngày 01/10/2025 Trần Văn P đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khóm C, phường T, tỉnh Cà Mau. Qua giám định mẫu nước tiểu của Trần Văn P có tìm thấy Amphetamin, Methamphetamin.

Theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025 quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

....

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy".

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cà Mau truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025 là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, là đối tượng quản lý sau cai nghiện, nên biết rõ ma tuý là chất cấm, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản chất xem thường pháp luật và nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người thanh niên bán ma túy cho P để sử dụng, do không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên giao Cơ quan điều tra xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[6] Bị cáo phạm tội bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 01 năm 2026.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 1 - Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kiều Trang